

HIỆP ĐỊNH
GIỮA CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ
CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ ESTÔNIA VỀ HỢP TÁC KINH TẾ - THƯƠNG MẠI
Ngày 16 tháng 06 năm 1992

Nhằm mục đích củng cố và phát triển hợp tác kinh tế - thương mại giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hoà Estonia, Tuân thủ các nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi và các tiêu chuẩn của luật pháp quốc tế khi thực hiện các cơ quan hệ kinh tế - thương mại với nhau, Hai bên đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

Hai Bên ký kết sẽ thúc đẩy việc mở rộng các mối quan hệ kinh tế - thương mại sẵn có giữa hai nước.

Hai Bên ký kết đảm bảo phát triển ổn định và lâu dài các cơ quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai nước và sẽ thiết lập chế độ tối huệ quốc để phục vụ mục đích này.

Điều 2

Hai Bên ký kết sẽ tạo những điều kiện cần thiết về luật pháp kinh tế, tài chính và những điều kiện khác để duy trì và phát triển các hình thức quan hệ kinh tế - thương mại khác nhau kể cả các cơ quan hệ trực tiếp, thành lập các xí nghiệp liên doanh, chuyên môn hoá và hợp tác hoá sản xuất bao gồm cả nghiệp vụ đổi hàng (barter).

Điều 3

Việc cung cấp hàng hoá và thực hiện các dịch vụ trong quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai nước sẽ được thực hiện trên cơ sở các hợp đồng được ký giữa các pháp nhân và tự nhiên nhân được quyền hoạt động kinh tế đối ngoại của hai nước (dưới đây gọi là "các chủ thể kinh tế"). Nhằm duy trì các cơ quan hệ kinh tế - thương mại đã có và cần thiết đối với hai Bên ký kết, hàng năm hai Bên có thể thỏa thuận các danh mục, bao gồm khối lượng, chủng loại những hàng hoá và dịch vụ có ý nghĩa quan trọng nhà nước. Việc cung cấp hàng hoá và thực hiện dịch vụ ngoài mặt hàng, khối lượng nếu trong danh mục cũng có thể được cáo chủ thể kinh tế thực hiện trên cơ sở các hợp đồng tương ứng.

Điều 4

Giá hàng hoá và dịch vụ trong quan hệ kinh tế - thương mại giữa hai nước sẽ được các chủ thể kinh tế thỏa thuận trong các hợp đồng trên cơ sở thời giá quốc tế.

Điều 5

Hàng hoá giao theo hiệp định này chỉ được tái xuất sang nước thứ ba khi được sự đồng ý trước bằng văn bản của người xuất khẩu.

Điều 6

Việc thanh toán và trả tiền hàng hoá và dịch vụ trong quan hệ kinh tế - thương mại giữa các chủ thể kinh tế của hai nước sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi thông qua các ngân hàng được họ uỷ quyền, nếu các chủ thể kinh tế không quy định điều gì khác.

Khi cần thiết các ngân hàng được uỷ quyền của hai Bên ký kết sẽ thoả thuận và xác định thể thức kỹ thuật cần thiết để bảo đảm các nghiệp vụ ngân hàng xuất phát từ Hiệp định này.

Điều 7

Khi cần thiết các đại diện uỷ quyền của hai Bên ký kết sẽ gặp nhau lần lượt tại Hà Nội và Talin để xem xét tình hình thực hiện Hiệp định này.

Điều 8

Hiệp định này có thể được điều chỉnh và bổ sung theo thoả thuận của hai bên ký kết và được thể hiện bằng văn bản tương ứng.

Điều 9

Hiệp định này có hiệu lực thi hành kể từ khi hai Bên ký kết trao cho nhau văn bản khẳng định việc phê chuẩn Hiệp định này của mỗi nước phù hợp với luật pháp của mỗi Bên và sẽ được thực hiện cho đến khi nào mà một trong hai Bên ký kết thông báo cho bên kia không muộn hơn 6 tháng ý định của mình chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này.

Sau khi Hiệp định này hết hiệu lực các quy định của Hiệp định này vẫn tiếp tục áp dụng đối với các hợp đồng được ký kết nhưng chưa được thực hiện xong.

Làm tại Talin ngày 16 tháng 6 năm 1992 thành hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Estônia và tiếng Nga, cả ba văn bản đều có hiệu lực như nhau.